

Số: 294/2022/QĐ-PT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 6 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
HỦY BẢN ÁN SƠ THẨM VÀ
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Phan Thị Hằng**

Các Thẩm phán: 1. Bà **Trần Thị Thủy**
2. Bà **Huỳnh Thị Như Hà**

Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Kim Chi** – *Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.*

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:
Bà **Nguyễn Thị Mai Hương** – Kiểm sát viên.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bản án dân sự sơ thẩm số 25/2022/DS-ST ngày 19 tháng 01 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh bị kháng cáo như sau:

Ngày 21/3/2022 Bị đơn ông Phạm Ngọc S kháng cáo, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm hủy bản án sơ thẩm bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa phúc thẩm ngày 03/6/2022 nguyên đơn ông Võ Hồng X có đơn xin rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện.

Cùng ngày 03/6/2022 bị đơn ông Phạm Ngọc S có đơn xin rút toàn bộ yêu cầu kháng cáo và đồng ý chấp nhận việc rút đơn khởi kiện của nguyên đơn.

Xét thấy việc rút đơn khởi kiện của nguyên đơn và việc rút đơn kháng cáo của bị đơn là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật và không trái đạo đức xã hội

Căn cứ vào Điều 299 và Điều 311 của Bộ luật Tố tụng dân sự,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Hủy bản án dân sự sơ thẩm số 25/2022/DS-ST ngày 19 tháng 01 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh và đình chỉ giải quyết vụ án dân sự phúc thẩm thụ lý số 111/2022/TLPT - DS ngày 15/4/2022 về việc “Tranh chấp quyền sử dụng đất” giữa:

Nguyên đơn: Ông Võ Hồng X, sinh năm 1979

Địa chỉ: số nhà 31 đường số 1, Phường H, Quận T, TP. Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Phạm Ngọc S, sinh năm 1958

Địa chỉ: Số C14/4A Tổ 8, ấp 3A, Xã V, Huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Bà Phạm Thị L, sinh năm 1978

Địa chỉ: số nhà 31 đường số 1, Phường H, Quận T, TP. Hồ Chí Minh. Người đại diện hợp pháp theo ủy quyền của bà Liên: Ông Võ Hồng X, sinh năm 1979. Văn bản ủy quyền số 8383 ngày 24/9/2020 tại Văn phòng Công chứng N

2/ Bà Võ Thị T, sinh năm 1965

Địa chỉ: C14/4A Tổ 8, ấp 3A, Xã V, Huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh

2. Về chi phí tố tụng:

Ông Phạm Ngọc S và bà Vũ Thị T phải chịu chi phí xem xét thẩm định tại chỗ và thẩm định giá là 18.550.000 đồng (mười tám triệu năm trăm năm mươi ngàn đồng).

Ông Võ Hồng X đã nộp 18.550.000 đồng (mười tám triệu năm trăm năm mươi ngàn đồng) tiền tạm ứng chi phí xem xét thẩm định tại chỗ và thẩm định giá. Ông Phạm Ngọc S và bà Vũ Thị T có trách nhiệm trả cho Ông Võ Hồng X chi phí xem xét thẩm định tại chỗ và thẩm định giá là 18.550.000 đồng (mười tám triệu năm trăm năm mươi ngàn đồng). Trả một lần khi bản án, quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Phạm Ngọc S và bà Vũ Thị T phải chịu 28.853.256 đồng (hai mươi tám triệu tám trăm năm mươi ba ngàn hai trăm năm mươi sáu đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn lại cho Ông Võ Hồng X số tiền 32.418.000 đồng (ba mươi hai triệu bốn trăm mười tám ngàn đồng) đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0078691 ngày 05/3/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B.

4. Án phí dân sự phúc thẩm:

Công ty Phạm Ngọc S phải chịu 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng tiền án phí dân sự phúc thẩm. Do ông Phạm Ngọc S là người cao tuổi, đã có đơn xin miễn án phí nên ông Phạm Ngọc S không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ban hành.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao;
- TAND Cấp cao tại TP.HCM
- VKSND TP.HCM
- TAND huyện B, TP.HCM
- Cục THADS TP.HCM.
- Chi cục THADS huyện B;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ (15).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Thị Hằng